

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty CP Thủy sản Cửu Long

Số: 02/BC/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 28 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức : **Công ty CP Thủy sản Cửu Long**
- Địa chỉ trụ sở chính: 36 Bạch Đằng P4, TP Trà Vinh, Trà Vinh.
- Điện thoại: 0743-853390 Fax:0743-852465 Email: cbtt@cuulongseapro.vn
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 VND
- Mã chứng khoán (nếu có):

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|----------------------|-----------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Bang | Chủ tịch HĐQT | 08 | 100% | |
| 4 | Ông Phan Văn Bé | Thành viên HĐQT | 08 | 100% | |
| 5 | Ông Trương Thanh Tân | Thành viên HĐQT | 07 | 87 % | Bận việc riêng |
| 6 | Bà Trần Thị Thu Trà | Thành viên HĐQT | 08 | 100% | |
| 7 | Bà Đỗ Lan Hương | Thành viên HĐQT | 08 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT luôn giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng giám đốc trong điều hành công ty về hoạt động SXKD của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông và các quyết định của HĐQT đã được thông qua. HĐQT luôn chú trọng chức năng của mình kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban TGD trong việc triển khai các chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty, đưa ra các quyết định kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ. Các báo cáo tài chính, chương trình ĐHCĐ thường niên, bất thường đều được thông qua cho HĐQT và HĐQT chỉ đạo kịp thời trong việc điều hành và giám sát việc thực hiện của Ban Tổng đốc theo đúng điều lệ của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có (Công ty chưa có tiểu ban thuộc HĐQT).

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2015):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|---|
| 1 | 01/QĐ/HĐQT | 10/01/2015 | V/v đầu tư bằng chuyển IQF và hệ thống máy móc thiết bị. |
| 2 | 02/BB/HĐQT | 24/03/2015 | V/v vay vốn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát Triển CN Trà Vinh. |
| 3 | 03/BB/HĐQT | 05/06/2015 | Tổng kết hoạt động SXKD 2014 và thông qua BCTC đã được kiểm toán 2014. Nội dung chương trình ĐHCĐ 2015 Thông qua BCTC quý 1/2015 và các vấn đề khác liên quan. |
| 4 | 04/BB/HĐQT | 20/07/2015 | V/v vay vốn Ngân hàng TMCP Indovina CN Cần Thơ |
| 5 | 05/BB/HĐQT | 03/08/2015 | V/v vay vốn Ngân hàng TMCP Quốc Tế CN Cần Thơ |
| 6 | 06/BB/HĐQT | 20/09/2015 | V/v chọn Cty kiểm toán độc lập 2015 |
| 7 | 02/NQ/HĐQT | 24/11/2015 | Tổ chức ĐHCĐ bất thường lấy ý kiến bằng văn bản . |
| 8 | 03/NQ/HĐQT | 07/12/2015 | Bổ sung thêm nội dung vào chương trình lấy ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu của cổ đông lớn. |

/

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm): không có

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|----------------------|--|------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|---|---|-------|
| | | | | | | | | | | |

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan : (Theo danh sách đính kèm)

| STT | Tên | Tài khoản | Chức vụ tại | Số | Ngày | Nơi | Địa | Số cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu cổ | Ghi |
|-----|-----|-----------|-------------|----|------|-----|-----|-------------|-----------------|-----|
|-----|-----|-----------|-------------|----|------|-----|-----|-------------|-----------------|-----|

| | tổ chức / cá nhân | giao dịch chứng khoán (nếu có) | công ty (nếu có) | CMND/ ĐKKD | cấp CMND/ ĐKKD | cấp CMND / ĐKKD | chỉ | sở hữu cuối kỳ | phiếu cuối kỳ | chú |
|--|-------------------|--------------------------------|------------------|------------|----------------|-----------------|-----|----------------|---------------|-----|
| | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | |

2. Giao dịch cổ phiếu:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Nguyễn Văn Bang | Cổ đông nội bộ | 100.000 | 1,25% | 358.150 | 4,48% | Mua thêm |
| 2 | Nguyễn Thu Hiền | Người có liên quan | 10.000 | 0,12% | 37.957 | 0,47% | Mua, Bán |
| 3 | Quỹ Đầu Tư VN (VIF) | Người có liên quan | 1.575.000 | 19,6% | 0 | 0.00% | Bán |
| 4 | Phan Văn Bé | Cổ đông nội bộ | 119.500 | 1.49% | 0 | 0.00% | Bán |

3. Các giao dịch khác: không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như tiêu đề
- Web của Cty
- Lưu

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỌNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN BANG